

Bản án số:102/2020/HS-ST  
Ngày 20 - 4 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn

2. Ông Từ Anh Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020 tại hội trường A trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2020/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2020/QĐXXST-HS ngày 10/4/2020 đối với bị cáo:

Lê Văn X, sinh năm 1989 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm 2 xã T, thị xã H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn S, sinh năm 1968 và con bà Đậu Thị B, sinh năm 1969; bị cáo có vợ tên Cao Thị K, sinh năm 1990 và có 03 con sinh năm 2003 và năm 2016; tiền sự, tiền án: Không có, bị cáo bị bắt giam 03/01/2020, bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**- Bị hại:** Em Lê Ngọc Thùy T, sinh ngày 27/10/2005; tạm trú: 408 trung tâm thương mại T, phường A, Thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**- Đại diện hợp pháp cho bị hại Trang:** Bà Trần Thị T1, sinh năm 1986; thường trú: Tổ 21 khu phố L, phường L, thị xã C, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**- Người làm chứng :** Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1978, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 45 phút ngày 02/01/2020, em Lê Ngọc Thùy T điều khiển xe mô tô biển số 61G1-728.47 đến tiệm giày dép tại địa chỉ số 53 Lê Trọng Tấn, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương mua dép. T dựng xe trước cửa tiệm rồi vào trong mua hàng, chìa khóa xe để tại ổ khóa xe, trong hộc để đồ phía trước của xe để điện thoại Iphone 6 - 32Gb màu vàng. Thời điểm này bị cáo Lê Văn X đi bộ ngang qua cửa hàng giày dép, thấy xe mô tô chị T dựng vẫn để chìa khóa, X đi đến tiếp cận xe ngồi lên xe nổ máy tẩu thoát khi đi được khoảng 4 km X dừng xe tháo hai gương chiếu hậu bỏ vào bọc nilon treo trước xe và tiếp tục điều khiển xe đến gần Công ty gỗ Minh Vương thuộc khu phố Bình Đường 3, phường An Bình, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 61G1-728.47 và 01 điện thoại Iphone 6 - 32Gb màu vàng.

Kết luận định giá tài sản số 08/BB.ĐG ngày 09/01/2020 của Hội đồng định giá Thành phố Dĩ An kết luận: 01 xe mô tô hai bánh hiệu Hon đa Vision, màu đen, số khung 5830KY084856, số máy JF86E214293, biển số: 61G1 – 728.47 trị giá 29.000.000 đồng; 01 điện thoại Apple Iphone 6 – 32 Gb màu vàng có trị giá 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 31.000.000 đồng.

Vật chứng đã xử lý: Trả lại bị hại T và người đại diện bà T1 01 xe mô tô biển số 61G1-728.47 và điện thoại Iphone 6 - 32Gb màu vàng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại T và người đại diện T1 không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 146/CT-VKS ngày 17/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Văn X về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo X từ 18 đến 22 tháng tù.

Bị cáo X có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án .

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 03/01/2020, lời khai bị cáo, bị hại, người làm chứng thể hiện khoảng 22 giờ ngày 02/01/2020 bị cáo Lê Văn X lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 61G1-728.47 và 01 điện thoại Iphone 6 - 32Gb màu vàng có tổng trị giá 32.000.000 đồng của em Lê Ngọc Thùy T. Như vậy, hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 146/CT – VKS ngày 17/3/2020 của

Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo X không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản thiệt hại đã được thu hồi. Tình tiết giảm nhẹ trên được quy định điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo X có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo X thực hiện là ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của em Lê Ngọc Thùy T được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại em Lê Ngọc Thùy T và người đại diện nhận được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[5] Về thủ tục tố tụng

[5.1] Bị cáo Lê Văn X có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị cáo X.

[5.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Án phí sơ thẩm: Bị cáo X phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn X phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Lê Văn X phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP DA;
- Công an TP DA;
- Chi cục THA dân sự TP DA;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại; người đại diện;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Linh**